

CẢM NHẬN NHÂN VẬT ÔNG HAI TRONG TÁC PHẨM

LÀNG CỦA KIM LÂN

1. Dàn ý phân tích nhân vật ông Hai trong tác phẩm Làng của Kim Lân

a. Mở bài

- Giới thiệu vài nét về tác giả Kim Lân và truyện ngắn Làng:
- + Kim Lân (1920 - 2007) là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc của nền văn học Việt Nam thế kỉ 19.
- + Làng (1948) là một trong những tác phẩm tiêu biểu nhất của nhà văn Kim Lân viết về làng quê và những người dân quê Việt Nam.
- Giới thiệu về nhân vật ông Hai: nhân vật ông Hai trong Làng nổi bật lên với những phẩm chất đáng quý của một người nông dân yêu làng yêu nước.

b. Thân bài

Khái quát về truyện ngắn Làng

- Làng được sáng tác vào thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp kể về nhân vật ông Hai - một nông dân có lòng tha thiết yêu làng Chợ Dầu của mình.
- Truyện diễn tả chân thực và sinh động tình yêu làng, yêu quê hương, đất nước và tinh thần cách mạng của nhân vật ông Hai trong thời kì kháng chiến chống Pháp xâm lược.
- Tóm tắt ngắn gọn tình huống truyện:
- + Ông Hai - người nông dân yêu, tự hào về làng, mọi niềm vui, nỗi buồn của ông đều xoay quanh chuyện làng chợ Dầu. Ở nơi tản cư ông luôn nhớ về làng, khoe làng của mình với mọi người
- + Ở nơi tản cư, ông Hai nghe tin làng chợ Dầu theo giặc làm Việt gian.

Tình yêu, niềm tự hào về làng của ông Hai

- Trước Cách mạng: ông yêu làng, tự hào về làng, hay khoe làng.
- Sau Cách mạng:
- + Ông tin tưởng vào thắng lợi cuộc kháng chiến do Chính phủ và Cụ Hồ lãnh đạo.

+ Ở nơi tản cư thì nhớ làng da diết - muốn về làng, muốn tham gia kháng chiến.

+ Mong nắng cho Tây chết.

=> Yêu thương, gắn bó với làng quê, tự hào và có trách nhiệm với cuộc kháng chiến của làng.

- Ở phòng thông tin, khi nghe được nhiều tin hay, tin chiến thắng của quân ta, ruột gan ông cứ múa cả lên -> Quan tâm tha thiết, nồng nhiệt đến cuộc kháng chiến.

=> Ông Hai là người nông dân có tính tình vui vẻ, chất phác, có tấm lòng gắn bó với làng quê và cuộc kháng chiến.

Nỗi đau đớn của ông Hai khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc

- Từ chỗ đang vui vẻ, phấn chấn vì nghe được nhiều tin ta thắng giặc thì ông Hai lại hay tin làng của ông theo giặc “Cổ ông lão nghẹn đắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được”.

- Ông rơi vào trạng thái đau đớn, tủi hổ ngày càng nặng nề, cố ra vẻ bình thản để che giấu tâm trạng, nỗi tủi hổ

+ “cúi gằm mặt xuống mà đi”, tai còn nghe văng vẳng tiếng chửi theo “...giống Việt gian bán nước”.

+ Lúc nào cũng nơm nớp lo sợ, thấy đám đông tụ tập nhắc tới hai chữ Cam nhông, Việt gian ông lại chột dạ

- Về đến nhà ông nằm vật ra giường, nhìn đàn con mà tủi, “...nước mắt ông lão cứ giàn ra.

+ Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư?”.

+ Niềm tin, sự ngò vức giằng xé mạnh trong tâm trạng ông Hai. Ông căm giận lũ người theo giặc, phản bội quê hương, đất nước.

- Cái tin làng theo giặc cứ ám ảnh bám riết, khiến tâm tư ông nặng nề, day dứt, đau khổ. Suốt mấy ngày, ông chẳng dám đi đâu, chỉ quanh quẩn trong nhà. Ông mặc cảm, thu mình trong nỗi đau xót, tủi hổ, trần trọc không ngủ được, không muốn nói năng gì.

- Ông Hai có một cuộc xung đột nội tâm dữ dội: “Làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù”

- + Tình yêu nước rộng lớn bao trùm lên tình yêu làng, dù xác định như thế nhưng trong lòng ông vẫn chan chứa nỗi xót xa, tủi hổ
- + Ông Hai tiếp tục rơi vào bế tắc, tuyệt vọng khi mục chủ nhà đánh tiếng đuổi gia đình ông đi nơi khác.
- Ông Hai tâm sự cùng với đứa con nhỏ thể hiện tấm lòng bền chặt, sâu sắc gắn bó giữa ông với quê hương, đất nước, với kháng chiến và cụ Hồ. Nói với con, nhưng thực chất ông nói với lòng mình, tự giải bày, tự minh oan. Lời tâm sự như một lời thề, khẳng định sắt đá tình yêu làng, yêu nước sâu nặng, bền vững của ông Hai.

Niềm vui của ông Hai khi tin làng theo giặc được cải chính

- Khi có tin đính chính làng ông không theo giặc, niềm vui trở lại trên gương mặt ông:
 - + “cái mặt buồn thiu mọi ngày bỗng tươi vui rạng rỡ hẳn lên”
 - + khăn áo lại chỉnh tề, mặt tươi rạng rỡ, miệng lèm bèm nhai trầu, mắt hấp háy, nói bô bô, khoe con ăn bánh rán đường,...
 - Ông hoan hỉ chạy sang nhà bác Thứ khoe với bác và tất cả mọi người tin vui “Tây nó đốt nhà tôi rồi bác ạ. Đốt nhẵn!”. => Đó là minh chứng hùng hồn cho việc làng ông không theo giặc, trung thành với kháng chiến, với cách mạng.
 - + Ông nhắc đi nhắc lại “Tây nó đốt nhà tôi rồi bác ạ. Đốt nhẵn! ”
- => Ông Hai như sống lại, mọi nỗi xót xa, tủi hờn, đau đớn tan biến, thay vào đó là niềm hoan, hạnh phúc hiện lên trên khuôn mặt, cử chỉ, điệu cười của ông.

Đánh giá về nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật

- Ngòi bút phân tích tâm lí sắc sảo
- Ngôn ngữ mang đậm tính khẩu ngữ và là lời ăn tiếng nói của người nông dân.
- Lời trần thuật và lời nhân vật có sự thống nhất về sắc thái, giọng điệu, do truyện được trần thuật chủ yếu theo điểm nhìn của nhân vật ông Hai.
- Đặt tâm trạng nhân vật vào tình huống thử thách để khai thác chiều sâu tâm trạng
- Thể hiện tâm trạng nhân vật tài tình, cụ thể qua ngôn ngữ đối thoại, độc thoại, và độc thoại nội tâm qua ý nghĩ, hành vi, cử chỉ.
- Lối kể chuyện giản dị, tự nhiên, gần gũi

3. Kết bài

- Khẳng định lại vẻ đẹp của nhân vật ông Hai tiêu biểu cho người nông dân Việt Nam và tấm lòng của nhà văn.

2. Phân tích nhân vật ông Hai trong tác phẩm Làng của Kim Lân

Trong những ngày đầu cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, nhiều thành phố, làng mạc gần thủ đô hoặc các địa phương trọng yếu tản đi các nơi khác. Giữa bối cảnh ấy, truyện ngắn “Làng” của Kim Lân ra đời và được xem như một truyện ngắn hay. Nhân vật chính trong truyện, ông Hai là người yêu mến, gắn bó với làng quê mình. Theo dõi từ đầu đến cuối truyện ngắn, nhân vật ông Hai để lại trong lòng bạn đọc một tình cảm sâu đậm

Trước Cách mạng tháng Tám, mỗi khi kể về làng của ông, ông chỉ khoe và tự hào về cái sinh phần ở cuối làng của Viên Thống Đốc cho dù chính bản thân ông và nhiều người đã phải khổ tâm về cái sinh phần ấy. Nhưng sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, ông lại có suy nghĩ và nhận thức khác về làng mình. Ông không còn khoe cái sinh phần ấy nữa mà ông lại đi khoe rằng làng mình là một làng kháng chiến, từ cụ già đến trẻ con đều là những người có tinh thần chiến đấu.

Ông Hai rất yêu làng mình nhưng theo lệnh của cụ Hồ, ông phải xa làng đi tản cư ở một nơi khác. Ông buồn lắm và ông đã tự an ủi mình rằng “đi tản cư cũng là đi kháng chiến”. Nhưng trong lòng ông luôn day dứt vì nhớ làng và các anh em ở lại làng. Những lúc nhớ làng, “ông lại muốn về làng, lại muốn được cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá”. Hằng ngày, ông thường đến phòng thông tin để nghe tin tức kháng chiến. Ruột gan ông “cứ múa cả lên” vì phấn khởi khi nghe được tin: “Một em nhỏ trong ban tuyên truyền xung phong bơi ra giữa hồ Hoàn Kiếm cắm quốc kì lên Tháp Rùa”. Và tin: “Một anh trung đội trưởng sau khi giết được bảy tên giặc đã tự sát bằng một quả lựu đạn cuối cùng”. Chắc hẳn chính tình yêu nước đã làm ông cảm thấy vui khi nghe mấy tin ấy.

Ông buồn khổ, tủi nhục và bàng hoàng khi nghe tin làng Chợ Dầu của ông theo giặc: “Cổ ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như không thở được”. Mấy ngày liền ông không dám ra đường vì xấu hổ: “Ông Hai nằm vật ra giường”; “nước mắt ông lão cứ giàn ra”; “tâm trạng ông đầy giằng xé”; “bao nhiêu ý nghĩ đen tối ghê rợn nối tiếp, bời bời trong đầu óc ông lão. Biết đem nhau đi đâu bây giờ?”. Có lúc ông đã nghĩ sẽ trở về làng nhưng “về gì cái làng ấy nữa, chúng nó theo giặc cả rồi”. Nhưng ông đã kiên quyết “làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây thì phải thù”. Ông chỉ biết tâm sự với đứa con trai bé bỏng của ông để vơi bớt buồn khổ và khẳng định tấm lòng của mình đối với kháng chiến, đối với cụ Hồ.

Ông càng buồn khổ bao nhiêu, ông càng sung sướng bấy nhiêu khi nghe tin làng ông được cải chính. Ông chạy khắp xóm, gặp ai là khoe rằng giặc Tây đốt nhà của ông. Đó là một minh chứng xác thực cho làng Chợ Dầu của ông không theo giặc: “Bác Thứ đâu rồi? Bác Thứ làm gì đấy? Tây nó đốt nhà tôi rồi bác ạ. Đốt hẳn!... Toàn sai sự mục đích cả”. Nói xong ông lại đi nơi khác để báo cho nhiều người biết về cái tin ấy. Mọi niềm vui, niềm tin của ông Hai không chỉ bó hẹp trong sự bình yên của bản thân và gia đình mà tất cả mọi người đều cảm thấy được điều đó.

Nhân vật ông Hai là một người nông dân với tất cả sự chân chất, mộc mạc đã bước vào trang sách của Kim Lân, để lại nhiều tình cảm đẹp trong tâm hồn người đọc một sự yêu mến, sự trân trọng và cảm phục. Qua đó, ta thấy được những biểu hiện cụ thể về tinh thần yêu nước của nhân dân ta trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm.

Ông Hai là một nhân vật độc đáo mang nhiều đặc điểm chung tiêu biểu cho người nông dân Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp nhưng đồng thời cũng mang những đặc điểm tính cách rất riêng, rất thú vị. Ông đã trở thành linh hồn của Làng và thể hiện trọn vẹn tư tưởng của nhà văn và tác phẩm.

3. Cảm nhận nhân vật ông Hai trong tác phẩm Làng của Kim Lân

Hình ảnh người nông dân từ lâu đã đi vào nền văn học dân tộc, nó trở thành đề tài, khơi nguồn cảm hứng cho biết bao nhiêu người nghệ sĩ. Nếu như trước cách mạng tháng tám, ta bắt gặp hình ảnh chị Dậu quần quanh trong cái đói, cái nghèo qua truyện ngắn "Tắt đèn" của Ngô Tất Tố; hình ảnh Chí Phèo tha hóa, biến chất từ người lương thiện trở thành thằng côn đồ, lưu manh, con quỷ dữ của làng Vũ Đại trong truyện ngắn cùng tên của Nam Cao ... thì sau cách mạng, nhà văn Kim Lân cũng góp một hình ảnh người nông dân vào trong đề tài ấy với thiên truyện ngắn mang tên: "Làng" (1948). Thế nhưng, Kim Lân không khai thác cái nghèo, cái đói, sự tha hóa về nhân tính, nhân hình của họ giống như các nhà văn trước đó, mà ông lại đi vào diễn tả sự hòa quyện giữa tình yêu làng và tình yêu nước, tinh thần kháng chiến của người nông dân. Điều đó, được Kim Lân thể hiện rất thành công qua hình tượng nhân vật ông Hai, để rồi từ đó ông Hai trở thành bức tượng đài biểu tượng cho người nông dân trong thời đại mới – thời đại cách mạng và kháng chiến.

Ông Hai là người rất tự hào về cái làng chợ Dầu của mình. Khi phải di tản cư ông cứ nhắc đi nhắc lại với những người chung quanh cái không khí cách mạng của làng ông: "Cả giới phụ lão có cụ râu tóc bạc phơ cũng vác gậy đi tập một hai...". Cứ như vậy, suốt cả buổi tối, ông lão ngồi vén quần lên tận bẹn mà nói liên miên về cái làng của ông. Ông nói cho sướng

miệng và để cho đỡ nhớ làng chứ không chú ý người khác có nghe không ? Sau những giây phút làm việc mệt nhọc, nằm gác tay lên trán, ông lại nghĩ về làng. Ông cứ muốn về làng, muốn được "cùng mọi người đào đường, đắp ụ, xẻ hào, khuân đá...". Vì quá yêu, quá tự hào về cái làng của ông mà ông "nghẹn đắng hẳn lại, da mặt tê rân rân", "chết lặng đi tưởng như không thở được" khi nghe tin cả làng mình theo Việt gian ! Lúc đầu ông không thể tin, ông hỏi đi, hỏi lại "giọng ông như lạc hẳn": "Liệu có thật không hở bác. Khi có người quả quyết vì ra ở dưới ấy lên và nói chắc như đinh đóng cột ở làng ông "Việt gian từ thằng chủ tịch mà đi"... , thì ông Hai không thể nghe thêm được nữa. Ông đánh trống lảng rồi đi thẳng. Văng vẳng bên tai ông tiếng người đàn bà cho con bú: "Cha mẹ tiên sư chúng nó ! Đói khổ ăn cắp, ăn trộm bắt được người ta còn thương. Còn giống Việt gian bán nước thì cứ cho mỗi đứa một nhát !". Những lời nói ấy như những nhát dao chém vào ông, tim ông se thắt lại. Bao nhiêu câu hỏi giằng xé trong ông. Tức quá, ông nắm chặt hai tay lại mà rít lên: "Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này !" ... Rồi ông nghĩ lại "chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được, ông kiểm điểm từng người trong óc. Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả. Trong ông đang diễn ra sự giằng xé. Nửa tin, nửa ngờ.

Đêm đó, ông Hai không sao ngủ được, "ông hết trở mình bên này lại trở mình bên kia, thờ dài". Khi mục chủ nhà nói xa nói gần không chứa chấp người làng làm Việt gian, ông lão ngồi lặng đi. Bao nhiêu ý nghĩ đen tối, ghê rợn nối tiếp bời bời trong đầu ông, ông định quay về làng. Vừa chớm nghĩ như vậy, lập tức ổng phản đối ngay: "Về làm gì cái làng ấy nữa. Chúng nó Theo Tây cá rồi, về làng tức từ bỏ kháng chiến". Nghĩ vậy nước mắt ông giàn dụa. Nhớ lại thuở xưa - thuở cuộc đời đen tối, làm than, ông "rợn cả người"... Chỉ chừng ấy chi tiết. Kim Lân đã cho người đọc hiểu tình cảm của ông Hai đối với Cách mạng, đối với đất nước như thế nào. Nếu không yêu nước, không tin tưởng vào Cách mạng làm sao ông uất nghẹn, đau khổ đến như thế. Và cũng chính điều đó mà ông đã mừng rơn lên khi biết đích xác những lời kia chỉ là sự đồn đại láo toét. Ông đi tìm bác Thứ để thanh minh: "Chính cái tin làng chợ Dầu chúng tôi đi Việt gian ấy mà. Láo ! Láo hết! Toàn là sai sự mục đích cả " Ông cứ lặp đi lặp lại câu "láo hết, toàn là sai sự mục đích cả", ông Hai còn múa tay lên mà khoe tin ấy với mọi người... Và tối hôm ấy, ông lại sang bên nhà bác Thứ, lại ngồi tròn chiếc chõng tre, vén quần lên tận bẹn mà nói chuyện về cái làng của ông... Kim Lân đã chọn được một tình huống khá độc đáo. Cách thể hiện lòng yêu nước của nhà văn cũng có nét riêng không giống với bất cứ nhà văn nào cùng thời.

Kim Lân không sáng tác nhiều, nhưng chỉ với tác phẩm này cùng nhân vật ông Hai đã cho thấy ngòi bút phân tích tâm lí nhân vật bậc thầy. Ông Hai hiện lên là người yêu làng, yêu nước tha thiết, sâu nặng, tình yêu đó gắn liền với danh dự và mạng sống của ông. Chỉ với lớp ngôn từ chân thành, giản dị, nhưng cũng đủ để Kim Lân cho người đọc thấy một vẻ đẹp rất khác của lòng yêu nước ở những người nông dân chất phác, lương thiện.

www.eLib.vn